

Bản án số: 136/2020/HS-ST  
Ngày 25 tháng 6 năm 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hạng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lưu Văn Có

Ông Nguyễn Văn Bân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố z

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bảo Châu - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 152/2020/TLST – HS ngày 6 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2020/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Mai Thị Hải Y (Én)**, Sinh năm 1998 , tại Bình Thuận; Nơi ĐKNKTT: Thôn Minh Tiến, xã HM , huyện HT, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở hiện nay: Thuê phòng trọ tại số 03 đường Sư Vạn hạnh, phường V H, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Thanh M và bà Trần Kim U, Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

**2. Mai Ngọc H (Thi An)**, Sinh năm 1999, tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT: Ấp Phú Lâm 4, xã Phú Sơn, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Thuê phòng trọ tại số 03 đường Sư Vạn hạnh, phường VH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn H và bà Nguyễn Thị Xuân P, có một con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

**\* Người làm chứng:**

1. Hoàng Việt T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: 59/5 đường Phương Sài, phường PS, Z, Khánh Hòa.

2. Nguyễn Việt T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: 07 Lê Đại Hành, PT, Z, Khánh Hòa.

3. Vân Diệp Minh H, sinh năm 1990; Nơi cư trú: 09 Mê Linh, PT, Z, Khánh Hòa.

4. Phạm Hoàng Minh T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: 32/4 Yết Kiêu, V N, Z, Khánh Hòa.

5. Trương Ngọc T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: phòng 618 CT6, Vĩnh Diêm Trung, V, Z, Khánh Hòa.

6. Nguyễn Thị X, sinh năm 1990; Nơi cư trú: 53 Chế Lan Viên, P L, Z, Khánh Hòa.

7. Lê Thị Minh A, sinh năm 1997; Nơi cư trú: phòng 301, chung cư CT1, P H, Z, Khánh Hòa.

8. Lê Mỹ T, sinh năm 2001; Nơi cư trú: 5/3/3 Gò Cây Sung, CD, P N, V N, Z.

9. Trần Thị Ngọc O, sinh năm 1985; Nơi cư trú: 459 đường 23/10, tổ 7 Vĩnh Châu, VH, Z, Khánh Hòa.

*(Tất cả người làm chứng đều vắng mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 20 tháng 5 năm 2019, Nguyễn Việt T, Hoàng Việt T, Vân Diệp Minh H, Phạm Hoàng Minh T cùng với 5 nhân viên quán Karaoke Quinter là Nguyễn Thị X, Trần Thị N, Trương Ngọc T, Lê Mỹ T, Lê Thị Minh A đến hát karaoke tại phòng 302, quán Avatar (địa chỉ: 224 đường 2/4, phường V H, thành phố Z). Quá trình hát, T, T, H bàn nhau mua ma túy về sử dụng, trong đó, H đưa 500.000 đồng, T đưa 2.000.000 đồng, T đưa 3.500.000 đồng.

Sau đó, T nhắn tin qua zalo cho Mai Thị Hải Y (*tên gọi khác là Én*) hỏi mua 5 “chăm” ma túy “khay”, 05 viên ma túy thuốc “lắc”. Y đồng ý. Y hỏi Mai Ngọc H (*tên gọi khác là Thi An*) có ma túy không để bán cho Tuấn 5 “chăm” ma túy “khay”, 05 viên ma túy thuốc “lắc” nhưng H không có. Lúc này, có 01 người phụ nữ tên “Bầu” (không rõ nhân thân, lai lịch) đến dãy phòng trọ chơi, biết người này có ma túy bán nên H hỏi “Bầu” có ma túy không để bán cho Y. H hỏi giá 5 “chăm” ma túy “khay”, 05 viên thuốc “lắc” bao nhiêu thì “Bầu” nói tổng cộng là 6.000.000 đồng. Sau đó “Bầu” đưa ma túy cho H nhưng H nói “Bầu” đưa ma túy trực tiếp cho Y để Y đưa cho T.

Sau khi có ma túy, Y nhắn tin cho T đến lấy, T qua phòng trọ Y và đưa cho Y 6.000.000 đồng. Y cầm tiền đưa H cất giữ còn T cầm ma túy về phòng 302 karaoke Avatar cho cả nhóm sử dụng. Tuy nhiên, sau đó T nhắn tin cho Y đòi trả ma túy cho Y vì chê Y bán đắt, H đã cầm điện thoại của Y nhắn tin qua lại với T để T đồng ý mua số ma túy đã lấy, sau đó, H đã thỏa thuận giảm cho Tuấn 600.000 đồng (*từ 6.000.000 đồng còn 5.400.000 đồng*) vì ma túy giao thiếu 02 viên thuốc “lắc”. Một lúc sau, T nhắn tin hỏi mượn Yên 10.000.000 đồng nhưng Y không có tiền nên Yên hỏi mượn của H 10.000.000 đồng để đưa cho T. H đồng ý và đưa 10.600.000 đồng cho Y để Y đưa cho T (trong đó, 10.000.000 đồng là H cho mượn, còn 600.000 đồng là H trả lại cho T do giao thiếu 02 viên thuốc “lắc”).

Thời gian này, thấy số ma túy “thuốc lắc” trên bàn không còn, T nhờ X đi hỏi để mua ma túy tiếp tục sử dụng. X ra khỏi phòng gặp 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy thì một lát sau, có 01 thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) mang vào phòng 302, bán cho T 05 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 1.900.000 đồng.

Đến khoảng 1 giờ 30 phút ngày 21 tháng 5 năm 2019, tổ công tác Công an thành phố Z kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại phòng 302 Karaoke Avatar: 4 viên nén và 01 mảnh vỡ viên nén màu xanh, một mặt có in chữ LV lồng vào nhau (Kí hiệu A), 03 đoạn ống hút nhựa màu đen chứa tinh thể màu trắng (Kí hiệu B), 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng (Kí hiệu C).

Tại bản kết luận giám định số 282/GĐTĐP/2019 ngày 28/5/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Các viên nén và mảnh vỡ viên nén màu xanh trong mẫu kí hiệu A gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 1,55g (Một phẩy năm năm gam).
- Tinh thể màu trắng trong mẫu kí hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 1,0138g (Một phẩy không một ba tám gam).
- Tinh thể màu trắng trong mẫu kí hiệu C gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,2603g (Không phẩy hai sáu không ba gam).

Cáo trạng số 138/CT-VKSNT ngày 05 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố Mai Thị Hải Yến, Mai Ngọc Huyền về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: mỗi bị cáo Mai Thị Hải Y, Mai Ngọc H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung với cả hai bị cáo. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] *Về nội dung*: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 20 tháng 5 năm 2019, tại khu vực nhà trọ số 03 đường Sur Vạn Hạnh, phường VH, thành phố Z, Mai Thị Hải Y và Mai Ngọc H đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại MDMA và Ketamin cho Hoàng Việt Tvới giá 6.000.000đồng. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của các bị cáo Mai Thị Hải Y, Mai Ngọc H cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn của xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là đối tượng nghiện, tham gia đồng phạm với vai trò ngang nhau, bị cáo Mai Thị Hải Y sau khi phạm tội đã bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã đã gây khó khăn cho công tác điều tra vụ án. Tuy

nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội là phụ nữ có thai; bản thân chưa có tiền án tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhưng ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Đối với nguồn gốc ma túy mà bị cáo Mai Ngọc H đã mua của một người một người phụ nữ tên Bàu, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Z đang tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của Hoàng Việt T, Nguyễn Việt T và những đối tượng có liên quan đến vụ án “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” xảy ra ngày 21/5/2019 tại phòng 302, quán Karaoke Avatar được xử lý trong vụ án khác.

[6] *Về án phí*: Các bị cáo Mai Thị Hải Y, Mai Ngọc H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Mai Thị Hải Y.

**Xử phạt**: Bị cáo **Mai Thị Hải Y (Én) 02 (Hai) năm** tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Mai Ngọc H.

**Xử phạt**: Bị cáo **Mai Ngọc H (Thi An) 02 (Hai) năm** tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Mai Thị Hải Y, Mai Ngọc H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒ**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Nha Trang;
- Lưu: Ấn văn + Hồ sơ vụ án.

**LÊ THỊ HẠNG**